

Số: /BC-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Ninh Sơn kỳ 2019-2023

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL; Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện kỳ 2019-2023, như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì xây dựng Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27/02/2023 về Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Ninh Sơn kỳ 2019-2023.

Việc triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn là kịp thời, khẩn trương đúng tiến độ, từ đó giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị nắm bắt, hệ thống được những văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ, ngưng hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực một phần hoặc đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới, góp phần đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, quản lý hành chính nhà nước.

Thực hiện tốt công tác phối hợp rà soát, hệ thống hóa giữa Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, Phòng Tư pháp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA

1. Cấp huyện

a) Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, hệ thống hóa 31 văn bản, trong đó: 01 Nghị quyết, 30 Quyết định.

b) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 10 văn bản, gồm 10 Quyết định (*kèm theo Danh mục số 03*);

c) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 0 văn bản (*kèm theo Danh mục số 04*);

d) Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 gồm 14 văn bản, gồm 01 Nghị quyết; 13 Quyết định (*kèm theo Danh mục số 05*);

đ) Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 0 văn bản (*kèm theo Danh mục số 06*).

2. Cấp xã, thị trấn

a) Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, hệ thống hóa kỳ 2019-2023: 05 văn bản, gồm 05 Quyết định;

b) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 05 văn bản, gồm 05 Quyết định.

c) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 0 văn bản;

d) Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 0 văn bản;

đ) Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 0 văn bản.

3. Tình hình xử lý văn bản quy phạm pháp luật sau rà soát

Sau khi rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện kỳ 2019-2023, số văn bản cần phải xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới*) 10 văn bản trong đó: cấp huyện 10 văn bản, cấp xã, thị trấn 0 văn bản (chi tiết theo mẫu số 05b/BTP/KTrVB/RSVB đính kèm).

4. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023

Sau khi tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện kỳ 2019-2023, Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn kỳ 2019-2023 tại Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 29/02/2023. Đối với cấp xã, thị trấn đã hoàn thành việc công bố kết quả hệ thống hóa bảo đảm đúng thời gian quy định (*chấm nhất là ngày 01/3/2024*).

5. Chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa

Luôn xác định công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản nói chung, trong kỳ 2019-2023 nói riêng là một nhiệm vụ trọng tâm và thiết thực trong công tác điều hành, quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực hoạt động. Do đó, trong những năm qua, văn bản quy phạm pháp luật do huyện Ninh Sơn ban hành đúng thẩm

quyền, căn cứ pháp lý phù hợp với các quy định hiện hành và các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, có tính thực tiễn cao, khả thi, phù hợp với các đối tượng được điều chỉnh, có sự phân định rõ trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, từ đó nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan có liên quan khi tham gia, góp phần vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật còn có những hạn chế như: đội ngũ công chức còn thiếu, chủ yếu là kiêm nhiệm; việc quán triệt thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL chưa được thường xuyên; đối với cấp xã, thị trấn sự phối hợp giữa bộ phận công chức Tư pháp – Hộ tịch với bộ phận chuyên môn khác trong việc phối hợp tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chưa chặt chẽ, đôi lúc chưa còn nhằm lẫn giữa ban hành văn bản áp dụng với văn bản quy phạm.

6. Thể chế cho công tác rà soát, hệ thống hóa

a) Nhân sự cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Được sự quan tâm của Huyện Ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí 04 biên chế cho Phòng Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tuy nhiên so với 05 vị trí việc làm theo Đề án VTVL mà chuyên viên Phòng Tư pháp phải thực hiện thì biên chế hiện có không đáp ứng đủ các nhiệm vụ được giao, tuy nhiên Phòng vẫn sắp xếp bố trí một công chức thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đối với cấp xã, thị trấn: 8/8 xã, thị trấn, công chức tư pháp – hộ tịch thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ này;

b) Kinh phí

- Đối với cấp huyện: Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí chung để thực hiện rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, thẩm định văn bản trong năm 2023 là 15.000.000 đồng;

- Đối với cấp xã, thị trấn: Kinh phí này chưa được quan tâm, bố trí.

7. Hoạt động phối hợp trong rà soát, hệ thống hóa văn bản

Việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện được triển khai theo đúng kế hoạch từ đầu năm 2019 đã đề ra, giữa các cơ quan đã tăng cường sự phối hợp trong thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể là giữa các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, các đơn vị chủ trì tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên có sự trao đổi về nghiệp vụ với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, Phòng Tư pháp trong rà soát, hệ thống hóa.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ

1. Một số khó khăn, vướng mắc

a) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản là công việc khá phức tạp đòi hỏi công chức phải có nghiệp vụ chuyên môn sâu, chuyên nghiệp, tuy nhiên đội ngũ phụ trách công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn thiếu và không ổn định; đội ngũ công chức phụ trách công tác pháp chế, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đa số là kiêm nhiệm, do đó chưa phát huy được hiệu quả trong việc giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước được giao;

b) Quá trình rà soát, hệ thống hóa các văn bản liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực được ban hành qua các thời kỳ trên địa bàn huyện, đòi hỏi phải tập hợp được đầy đủ các văn bản phục vụ rà soát, mặt khác Luật, Pháp lệnh, Nghị định và các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành ngày càng nhiều, thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, tính ổn định chưa cao vì vậy việc tập hợp văn bản để tra cứu phục vụ cho rà soát, hệ thống hóa rất khó khăn;

c) Các quy định về chính sách (mức chi hỗ trợ) cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật chưa phù hợp, tương xứng với tính chất công việc, chưa khuyến khích động viên được cán bộ toàn tâm, toàn lực với công việc. Kinh phí đặc thù cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại cấp xã, thị trấn chưa được bố trí vào dự toán hàng năm của địa phương.

2. Kiến nghị

Chú trọng, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, nhất là các quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Ninh Sơn kỳ 2019-2023, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo cấp trên theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Phòng VB-TT);
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các Phó CT UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. TĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Lê Ngọc Anh